

SỐ CCHNL S	HỌ VÀ TÊN	NGÀY	THÁNG	NĂM SINH	NƠI CƯ TRÚ	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	THÁNG	NĂM CẤP
24700	Đinh Công Minh	22	3	1965	Phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1562	16	8	2024
24701	Phan Thị Hồng Vân	9	5	1974	Phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1562	16	8	2024
24702	Nguyễn Đình Trụ	27	6	1998	Phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1562	16	8	2024
24703	Đỗ Thị Thành	14	4	1989	Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	1562	16	8	2024
24704	Lý Minh Vương	23	11	1988	Phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1562	16	8	2024
24705	Lê Thị Vân Anh	18	3	1998	Phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1562	16	8	2024
24706	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	28	6	1990	Phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1562	16	8	2024
24707	Trần Thị Thúy Hồng	4	9	1995	Xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	1562	16	8	2024
24708	Đặng Thị Thương	16	2	1984	Phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1562	16	8	2024
24709	Ngô Thị Thúy Hằng	19	9	1977	Phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	1562	16	8	2024

24710	Phạm Quốc Sơn	24	2	1981	Phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1562	16	8	2024
24711	Thái Bá Dũng	15	6	1963	Phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1562	16	8	2024
24712	Lý Thị Đoàn	14	1	1968	Phường Quỳnh Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	1562	16	8	2024
24713	Trịnh Thị Minh Hồng	8	11	1984	Phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1563	16	8	2024
24714	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	27	10	1994	Xã Nhị Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	1563	16	8	2024
24715	Trần Minh Nhật	23	1	1983	Xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh	1563	16	8	2024
24716	Lưu Thị Ngọc Lan	16	1	1985	Xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	1563	16	8	2024
24717	Trương Quang Miên Thắm	9	9	1993	Phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1563	16	8	2024
24718	Dương Hiền Dựng	10	11	1977	Xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	1563	16	8	2024
24719	Phan Thị Thảo Quyên	24	3	1996	Xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1563	16	8	2024
24720	Nguyễn Thị Bảo Yên	2	12	1986	Xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	1563	16	8	2024
24721	Nguyễn Thị Kiều Oanh	1	3	1992	Xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	1563	16	8	2024
24722	Trần Thị Phương Thúy	1	1	1982	Phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	1563	16	8	2024

24723	Nguyễn Minh Thái	6	5	1982	Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	1563	16	8	2024
24724	Nguyễn Phúc Thịnh	3	7	1997	Phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang	1563	16	8	2024
24725	Vũ Văn Dũng	7	4	1986	Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24726	Phạm Thị Tiến	25	1	1997	Xã Đức Bắc, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	1586	23	8	2024
24727	Nguyễn Ngọc Minh	26	2	1999	Phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24728	Phùng Thị Thu Hiền	27	7	1997	Phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	1586	23	8	2024
24729	Vũ Văn Tinh	8	5	1993	Xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	1586	23	8	2024
24730	Phan Thị Khánh Huyền	20	5	1998	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24731	Vũ Huyền Thu	20	9	1999	Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24732	Bùi Bảo Ngọc	18	12	1990	Xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	1586	23	8	2024
24733	Nguyễn Thị Sắc	1	12	1992	Xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	1586	23	8	2024
24734	Nguyễn Đức Huân	20	11	1982	Phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24735	Ngô Thị Thu Ngân	22	7	1990	Phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024

24736	Đinh Ngọc Mai	15	9	1997	Phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	1586	23	8	2024
24737	Phạm Thị Diệu Linh	8	4	1997	Xã Sơn Hà, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	1586	23	8	2024
24738	Tạ Ngọc Ánh	10	9	1995	Phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24739	Phạm Thanh Hải	22	9	1995	Phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1586	23	8	2024
24740	Bàn Trung Hiếu	14	7	1997	Xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	1586	23	8	2024
24741	Nguyễn Phước Lê	18	5	1963	Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1586	23	8	2024
24742	Nguyễn Bá Ưu	12	5	1970	Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1586	23	8	2024
24743	Lê Hoàng Ngọc Hải	20	5	1963	Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1586	23	8	2024
24744	Châu Long Mỹ	1	1	1983	Thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	1614	28	8	2024
24745	Phạm Thế Nam	11	11	1987	Phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	1614	28	8	2024
24746	Lưu Thị Thùy Trang	29	5	1996	Xã Nhon Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	1614	28	8	2024
24747	Trần Tuấn Kiệt	25	2	1984	Phường Tân Vĩnh Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	1614	28	8	2024
24748	Võ Thanh Sang	13	5	1994	Phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1614	28	8	2024

24749	Long Phước Giàu	6	1	1992	Phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1614	28	8	2024
24750	Nguyễn Thanh Tiến	3	4	1985	Phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1614	28	8	2024
24751	Đặng Thị Minh Hiếu	5	6	1987	Phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	1614	28	8	2024
24752	Phạm Thị Khánh Phụng	1	1	1996	Phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	1614	28	8	2024
24753	Lâm Xuân Minh Nguyệt	1	1	1995	Thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	1614	28	8	2024
24754	Nguyễn Thị Tố Phụng	6	9	1995	Xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	1614	28	8	2024
24755	Nguyễn Văn Đứng	10	10	1964	Thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	1614	28	8	2024
24756	Lê Ngọc Lan	1	1	1996	Xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	1620	29	8	2024
24757	Trần Minh Trường Giang	5	3	1984	Xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	1620	29	8	2024
24758	Nguyễn Chí Nguyên	10	12	1999	Xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	1620	29	8	2024
24759	Hà Bích Thủy	4	7	1991	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	1620	29	8	2024
24760	Huỳnh Văn Vương	22	2	1992	Xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	1620	29	8	2024
24761	Trương Thị Thúy Kiều	11	9	1983	Xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	1620	29	8	2024

24762	Nguyễn Văn Lý	25	7	1980	Phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1620	29	8	2024
24763	Phùng Lê Hải	5	3	1979	Phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24764	Nguyễn Thị Diệu Linh	24	12	1998	Xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24765	Quách Việt Hùng	26	10	1991	Phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24766	Trần Trung Đức	12	3	1997	Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	1620	29	8	2024
24767	Hồ Thị Hiếu	13	6	1992	Xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24768	Nguyễn Mai Anh	5	10	1998	Phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	1620	29	8	2024
24769	Hà Thị Nhung	4	4	1995	Xã Đông Thọ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1620	29	8	2024
24770	Nguyễn Thị Thanh Tú	14	9	1996	Phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24771	Nguyễn Xuân Bách	19	1	1995	Xã Hòa Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	1620	29	8	2024
24772	Nguyễn Sĩ Hiền	18	6	1973	Xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24773	Đặng Thị Hồng Lĩnh	30	12	1998	Xã Thanh Uyên, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	1620	29	8	2024
24774	Nguyễn Thục Anh	30	12	1997	Phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024

24775	Đỗ Lê Minh	26	2	1996	Phường Cao Thắng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh	1620	29	8	2024
24776	Phạm Thị Thơ	1	6	1993	Phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24777	Nguyễn Thị Hân	9	4	1996	Xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24778	Nguyễn Mai Phương	8	7	1987	Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1620	29	8	2024
24779	Lê Thanh Tình	2	1	1999	Xã An Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	1620	29	8	2024
24780	Lê Văn Vũ	17	3	1999	Phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1620	29	8	2024
24781	Nguyễn Thị Mai Trang	24	6	1996	Phường Hà An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	1620	29	8	2024
24782	Lê Thị Thảo Nguyên	18	5	1997	Xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	1620	29	8	2024
24783	Tạ Chí Dũng	24	10	1984	Phường Bình San, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	1620	29	8	2024
24784	Lê Thành Văn	15	10	1964	Phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1620	29	8	2024
24785	Nguyễn Hồng Chuyên	25	6	1962	Xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	1620	29	8	2024
24786	Triệu Thị Vân	8	2	1968	Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	1620	29	8	2024
24787	Trương Thị Tiến	4	6	1970	Xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	1620	29	8	2024

24788	Bùi Ngọc Hòa	15	10	1955	Phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1620	29	8	2024
24789	Bà Lý Hà Giang	22	10	1996	Xã Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	1684	12	9	2024
24790	Ông Hồ Nguyễn Khương Duy	13	01	1998	Xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	1684	12	9	2024
24791	Ông Trương Văn Vũ	29	01	1981	Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24792	Bà Hồ Lê Thu Thảo	22	6	1998	Phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	1684	12	9	2024
24793	Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa	11	12	1997	Xã Long Hựu Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	1684	12	9	2024
24794	Ông Nguyễn Phạm Hoài Ân	17	11	1988	Phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	1684	12	9	2024
24795	Bà Nguyễn Như Phong An	15	5	1996	Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	1684	12	9	2024
24796	Bà Trương Thị Hồng Anh	20	9	1994	Xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	1684	12	9	2024
24797	Ông Nguyễn Công Bằng	05	02	1997	Xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	1684	12	9	2024
24798	Bà Võ Thị ánh	24	7	1998	Xã Diên Phú, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An	1684	12	9	2024
24799	Ông Nguyễn Văn Chính	14	9	1989	Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24800	Ông Lê Anh Dũng	01	11	1998	Phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1684	12	9	2024

24801	Ông Phan Mạnh Dực	26	9	1985	Phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	1684	12	9	2024
24802	Bà Lê Thị Thuỷ Dương	01	6	1998	Phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	1684	12	9	2024
24803	Ông Huỳnh Hữu Đang	11	11	1997	Xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau	1684	12	9	2024
24804	Ông Nguyễn Tấn Đạt	16	8	1998	Xã Thuận Nghĩa Hoà, huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An	1684	12	9	2024
24805	Bà Trần Mai Hân	02	6	1997	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	1684	12	9	2024
24806	Bà Nguyễn Lê Ngọc Hân	13	4	1997	Phường 6, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	1684	12	9	2024
24807	Bà Lê Thị Hiền	10	10	1997	Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1684	12	9	2024
24808	Ông Nguyễn Hồ Vũ Hiếu	31	3	1993	Xã Tây Phú, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	1684	12	9	2024
24809	Bà Huỳnh Cao Nữ Hoàng	24	10	1997	Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	1684	12	9	2024
24810	Bà Lê Đình Thị Thanh Huyền	15	6	1994	Xã Bình Thành, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	1684	12	9	2024
24811	Ông Huỳnh Minh Kha	04	10	1997	Thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	1684	12	9	2024
24812	Ông Đặng Trần Kha	03	9	1992	Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24813	Ông Nguyễn Hoàng Long	10	5	1996	Xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	1684	12	9	2024

24814	Ông Trần Anh Long	31	12	1988	Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24815	Bà Đoàn Hoa Lư	18	4	1997	Xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	1684	12	9	2024
24816	Bà Nguyễn Thị Thanh Mai	25	8	1997	Xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	1684	12	9	2024
24817	Bà Trần Thị Thuý My	26	9	1997	Xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	1684	12	9	2024
24818	Ông Trần Văn Ngọc	26	11	1992	Xã Phi Liên, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng	1684	12	9	2024
24819	Ông Phạm Thanh Nhân	15	11	1996	Phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1684	12	9	2024
24820	Ông Phan Thành Nhân	29	7	1995	Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1684	12	9	2024
24821	Bà Lê Ngọc Nhi	28	9	1997	Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24822	Bà Huỳnh Nữ Quỳnh Như	20	12	1997	Phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24823	Ông Nguyễn Hồng Phú	10	10	1984	Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24824	Ông Trần Văn Phước	15	11	1992	Phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1684	12	9	2024
24825	Ông Thượng Hoàng Phương	03	2	1978	Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024

24826	Bà Nguyễn Thu Phương	07	9	1985	Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24827	Bà Đỗ Hoàng Ngọc Phụng	28	6	1985	Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24828	Ông Ngô Đăng Quân	02	3	1987	Phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24829	Ông Dương Phú Quốc	29	5	1996	Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24830	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	04	5	1998	Xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	1684	12	9	2024
24831	Ông Nguyễn Mạnh Sóng	25	7	1985	Xã Quốc Oai, huyện Đa Tễ, tỉnh Lâm Đồng	1684	12	9	2024
24832	Ông Dương Minh Tấn	22	01	1979	Phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	1684	12	9	2024
24833	Bà Nguyễn Minh Thư	12	11	1997	Phường 2, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An	1684	12	9	2024
24834	Bà Trần Thị Thanh Thư	11	9	1997	Phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24835	Bà Nguyễn Đình Thanh Thúy	22	8	1998	Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24836	Bà Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	10	10	1995	Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	1684	12	9	2024
24837	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm	02	11	1983	Xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24838	Ông Nguyễn Hữu Trí	19	01	1996	Xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An	1684	12	9	2024

24839	Bà Lâm Mộng Tú Trinh	27	8	1997	Xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	1684	12	9	2024
24840	Ông Đào Xuân Trường	22	3	1997	Xã Diên Nguyên, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An	1684	12	9	2024
24841	Ông Võ Thương Tú	20	9	1994	Phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	1684	12	9	2024
24842	Ông Lê Anh Tuấn	17	01	1994	Xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24843	Bà Lê Thanh Uyên	13	02	1996	Phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24844	Ông Lê Hà Long Vân	29	02	1996	Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1684	12	9	2024
24845	Ông Đặng Đình Toàn	13	10	1998	Phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1685	12	9	2024
24846	Bà Mai Hồng Diệp	03	6	1987	Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1685	12	9	2024
24847	Ông Nguyễn Ngọc Thiệt	10	12	1986	Xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	1685	12	9	2024
24848	Bà Phạm Thị Tình	16	01	1996	Xã Mã Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	1685	12	9	2024
24849	Bà Nguyễn Thị Hương	25	8	1995	Phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	1685	12	9	2024
24850	Ông Huỳnh Văn Siêng	10	6	1990	Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	1685	12	9	2024
24851	Bà Tống Việt Hà	23	6	1992	Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1685	12	9	2024

24852	Ông Huỳnh Mẫn Kỳ	15	02	1986	Xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	1685	12	9	2024
24853	Ông Lê Trọng Kiên	30	9	1981	Phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1685	12	9	2024
24854	Bà Tô Thị Thu Trang	07	8	1997	Xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	1685	12	9	2024
24855	Bà Lê Thị Kim Phượng	14	8	1983	Phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1685	12	9	2024
24856	Bà Nguyễn Thị Thu	29	01	1997	Xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	1685	12	9	2024
24857	Bà Nguyễn Thư Hiên	09	3	1991	Phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24858	Bà Quách Thu Hà	19	9	1988	Phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24859	Ông Nguyễn Như Phú	28	5	1984	Phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24860	Bà Phạm Thị Phương Ngân	05	11	1991	Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24861	Bà Lê Thị Kiều Ngân	15	12	1996	Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24862	Bà Lâm Thị Kim Oanh	14	11	1997	Xã Quyết Thắng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	1685	12	9	2024
24863	Phạm Thị Thu Hương	28	02	1981	Phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24864	Ông Nguyễn Đức Thuận	20	01	1997	Phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	1685	12	9	2024

24865	Ông Trần Hoàng Linh	02	10	1998	Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24866	Ông Trần Mạnh Đạt	10	8	1993	Xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	1685	12	9	2024
24867	Bà Lê Thúy Lan Anh	11	5	1985	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24868	Ông Trần Mạnh Quyết	23	5	1981	Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24869	Ông Hồ Nguyên Hồng	07	01	1996	Thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	1685	12	9	2024
24870	Bà Đinh Thị Thanh	26	8	1995	Phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24871	Bà Đinh Thị Hồng Vinh	23	8	1988	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	1685	12	9	2024
24872	Bà Lê Thị Lan Hương	21	9	1983	Phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24873	Ông Đoàn Ngọc Khải	16	7	1992	Phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1685	12	9	2024
24874	Bà Lê Thị Tuyết	14	10	1999	Xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	1685	12	9	2024
24875	Bà Trần Thị Kỳ Duyên	26	8	1998	Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1686	12	9	2024
24876	Ông Nguyễn Tiến Cường	04	7	1995	Phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	1686	12	9	2024
24877	Bà Hà Thị Thùy Linh	28	12	1990	Phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1686	12	9	2024

24878	Ông Lê Huyền Anh	11	9	1975	Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24879	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh	18	3	1987	Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1686	12	9	2024
24880	Bà Phạm Thị Diệu	01	6	1995	Xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	1686	12	9	2024
24881	Bà Nguyễn Hà Phương	13	6	1997	Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24882	Bà Nguyễn Thị Phương Nam	17	9	1999	Xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	1686	12	9	2024
24883	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	27	01	1999	Xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	1686	12	9	2024
24884	Bà Bé Thị Hương	28	12	1994	Phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24885	Ông Vương Đình Đạt	14	10	1999	Phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24886	Ông Đỗ Hữu Phong	02	10	1981	Thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24887	Ông Nguyễn Thanh Giữ	18	10	1990	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	1686	12	9	2024
24888	Bà Lê Thị Quỳnh Như	15	7	1993	Phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1686	12	9	2024
24889	Bà Nguyễn Thị Khánh Huyền	10	7	1996	Phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	1686	12	9	2024
24890	Ông Lê Thanh Trung	16	02	1996	Xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	1686	12	9	2024

24891	Bà Nguyễn Thị Dung	07	3	1998	Xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1686	12	9	2024
24892	Ông Nguyễn Lam Sơn	17	10	1983	Phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1686	12	9	2024
24893	Ông Bùi Nhật Tuấn Anh	08	4	1990	Xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	1686	12	9	2024
24894	Bà Phan Thị Cẩm Tiên	14	02	1994	Phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	1686	12	9	2024
24895	Ông Nguyễn Quân Vương	01	01	1987	Thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	1686	12	9	2024
24896	Ông Trần Văn Hòa	25	10	1987	Xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	1686	12	9	2024
24897	Ông Ngô Đình Chung	12	4	1968	Xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24898	Ông Bùi Đăng Hoàn	23	7	1966	Phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	1686	12	9	2024
24899	Ông Nguyễn Thành Trung	13	10	1987	Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1687	12	9	2024
24900	Ông Trần Thanh Tùng	21	02	1977	Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	1687	12	9	2024
24901	Ông Vũ Văn Hùng	08	10	1987	Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	1687	12	9	2024
24902	Ông Ngô Dũng	02	4	1966	Thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	1687	12	9	2024
24903	Ông Trần Bảo Trung	16	7	1992	Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1687	12	9	2024

24904	Bà Nguyễn Bích Chiêu	21	4	1997	Xã Tam An, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	1687	12	9	2024
24905	Bà Trần Thị Chung	02	9	1998	Xã Thanh Xuân, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	1687	12	9	2024
24906	Bà Trần Thị Diệu Hằng	14	4	1995	Xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	1687	12	9	2024
24907	Bà Phạm Thị Bảo Hân	17	02	1996	Xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	1687	12	9	2024
24908	Bà Nguyễn Thị Ngân Hoa	20	10	1995	Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	1687	12	9	2024
24909	Bà Lại Thị Huế	24	02	1996	Xã Đắc Ngọc, huyện Đắc Hà, tỉnh Kon Tum	1687	12	9	2024
24910	Bà Lê Khanh	22	10	1997	Phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1687	12	9	2024
24911	Bà Vũ Hoàng Minh Khuê	02	9	1998	Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	1687	12	9	2024
24912	Bà Nguyễn Thị Nguyệt	01	12	1992	Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	1687	12	9	2024
24913	Ông Lê Quang Nhân	12	12	1990	Xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1687	12	9	2024
24914	Ông Lê Minh Nhật	9	12	1995	Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1687	12	9	2024
24915	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	07	01	1997	Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1687	12	9	2024
24916	Ông Trần Văn Phước	02	6	1996	Xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	1687	12	9	2024

24917	Ông Dương Hữu Sang	28	11	1981	Phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1687	12	9	2024
24918	Ông Võ Nguyên Thảo	23	10	1980	Phường 10, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1687	12	9	2024
24919	Ông Mai Cát Linh	28	02	1975	Phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1687	12	9	2024
24920	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp	18	6	1972	Xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	1687	12	9	2024
24921	Bà Lê Thị Như Trang	10	4	1993	Xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	1724	19	9	2024
24922	Ông Hà Văn Thủy	24	5	1989	Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1724	19	9	2024
24923	Ông Trương Quang Hồ	06	4	1997	Xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1724	19	9	2024
24924	Ông Nguyễn Trọng Tín	09	6	1994	Phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương	1724	19	9	2024
24925	Ông Nguyễn Quốc Thái	12	02	1994	Xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	1724	19	9	2024
24926	Ông Lưu Nguyễn Huy Hoàng	01	11	1991	Phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1724	19	9	2024
24927	Bà Cao Thị Kim Hoa	28	3	1991	Xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	1724	19	9	2024
24928	Bà Lê Thị Nhiễm	16	5	1998	Phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	1724	19	9	2024

24929	Ông Nguyễn Văn Thịnh	29	6	1995	Thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	1724	19	9	2024
24930	Ông Nguyễn Gia Tiến	13	11	1995	Xã Cẩm Lộc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	1724	19	9	2024
24931	Bà Đinh Quỳnh Anh	20	7	1995	Xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	1724	19	9	2024
24932	Ông Nguyễn Hoài Liêm	02	11	1998	Xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1724	19	9	2024
24933	Ông Võ Thế Cường	08	7	1987	Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1724	19	9	2024
24934	Ông Đinh Đắc Lộc	11	3	1983	Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	1735	20	9	2024
24935	Ông Nguyễn Hữu Lâm	14	11	1980	Phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	1735	20	9	2024
24936	Bà Nguyễn Thị Huyền	12	9	1998	Xã Việt Thống, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	1735	20	9	2024
24937	Bà Nguyễn Thị Ngọc Thảo	16	02	1968	Phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1735	20	9	2024
24938	Bà Trần Thị Bảo Uyên	20	4	1981	Phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1735	20	9	2024
24939	Bà Lê Trần Thanh Sa	11	5	1995	Xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam	1735	20	9	2024
24940	Ông Phan Trọng Nguyễn	23	9	1982	Phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	1735	20	9	2024
24941	Bà Phan Thị Mỹ Hạnh	20	02	1990	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1735	20	9	2024

24942	Bà Nguyễn Thị Hương	03	3	1980	Phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1735	20	9	2024
24943	Ông Hoàng Văn Truyền	15	4	1991	Xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	1735	20	9	2024
24944	Ông Nguyễn Tuấn Tài	18	12	1996	Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	1735	20	9	2024
24945	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm	25	6	1978	Phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	1735	20	9	2024
24946	Ông Lê Minh Hoàng	05	02	1984	Phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1735	20	9	2024
24947	Bà Từ Thanh Nhung	18	02	1968	Thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	1735	20	9	2024
24948	Ông Tạ Thanh Hoàng	29	3	1988	Phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	1735	20	9	2024
24949	Ông Đặng Văn Quý	10	3	1976	Xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	1735	20	9	2024
24950	Ông Nguyễn Văn Triệu	07	5	1983	Xã Vĩnh Thành, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	1735	20	9	2024
24951	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	01	9	1992	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	1740	20	9	2024
24952	Bà Nguyễn Thị Kim Thu	20	9	1980	Phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24953	Bà Hoàng Thị Ngọc Bích	27	11	1992	Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24954	Bà Trần Thùy An	20	4	1997	Phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024

24955	Bà Ngô Thị Huyền Trang	14	10	1998	Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1740	20	9	2024
24956	Ông Nguyễn Đức Hùng	20	02	1992	Xã Quỳnh Hoa, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	1740	20	9	2024
24957	Bà Ngô Thị Phúc	26	4	1995	Xã Nghĩa Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	1740	20	9	2024
24958	Bà Nguyễn Thị Lan Anh	23	02	1998	Xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24959	Bà Bùi Thị Thương	29	6	1993	Xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	1740	20	9	2024
24960	Bà Nguyễn Thùy Linh	22	6	1995	Thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	1740	20	9	2024
24961	Bà Lê Tú Anh	10	2	1997	Xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24962	Bà Trần Thị Thu Cúc	12	9	1993	Xã Vạn Thái, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24963	Ông Khuất Quang Thái	25	3	1999	Xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024
24964	Bà Nguyễn Nhật Linh	08	02	1997	Thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	1740	20	9	2024
24965	Ông Đỗ Đức Toàn	08	02	1997	Xã Tân Học, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	1740	20	9	2024
24966	Bà Phan Thu Dương	03	6	1973	Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	1740	20	9	2024
24967	Ông Phạm Trung Hiếu	08	02	1982	Phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1740	20	9	2024

24968	Bà Lê Thị An	12	02	1998	Phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	1739	20	9	2024
24969	Ông Phan Bá Anh	15	7	1993	Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24970	Ông Nguyễn Duy Anh	17	9	1994	Xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	1739	20	9	2024
24971	Ông Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	03	3	1990	Xã Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	1739	20	9	2024
24972	Bà Phan Hồ Ngọc ánh	18	7	1994	Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24973	Bà Trương Thị Hoàng Chi	02	02	1979	Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24974	Ông Phạm Văn Chường	02	10	1996	Phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	1739	20	9	2024
24975	Bà Nguyễn Thị Diễm	24	7	1996	Xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	1739	20	9	2024
24976	Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm	23	3	1996	Xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	1739	20	9	2024
24977	Bà Nguyễn Thị Thùy Dung	16	11	1998	Thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	1739	20	9	2024
24978	Bà Võ Thùy Dương	20	5	1998	Phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1739	20	9	2024
24979	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà	02	10	1997	Phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	1739	20	9	2024
24980	Bà Nguyễn Hồng Hào	8	8	1997	Xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	1739	20	9	2024

24981	Bà Nguyễn Thị Kim Hằng	03	7	1997	Xã Long Mỹ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	1739	20	9	2024
24982	Ông Lê Trung Hiếu	14	8	1995	Phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24983	Bà Đinh Thị Thanh Hòa	11	4	1985	Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24984	Ông Nguyễn Ngọc Hoài	09	7	1978	Phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24985	Bà Mai Thị Kim Hoàng	07	3	1993	Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An	1739	20	9	2024
24986	Bà Phạm Thị Thúy Huyền	05	7	1985	Phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24987	Bà Vũ Thu Huyền	6	7	1994	Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24988	Bà Nhiếp Thị Lan	20	02	1995	Xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	1739	20	9	2024
24989	Bà Huỳnh Thị Thanh Lâm	03	3	1998	Xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	1739	20	9	2024
24990	Bà Huỳnh Thị Hoài Linh	07	8	1996	Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24991	Bà Phạm Nguyễn Diệu Linh	6	8	1994	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1739	20	9	2024

24992	Ông Nguyễn Bá Long	13	9	1998	Xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	1739	20	9	2024
24993	Ông Mai Văn Minh	18	12	1995	Xã Xuân Thịnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	1739	20	9	2024
24994	Bà Lê Nữ Thành Minh	26	5	1997	Xã Đắc Hòa, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông	1739	20	9	2024
24995	Bà Nguyễn Thị Thanh Ngân	24	9	1998	Xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	1739	20	9	2024
24996	Bà Võ Thị Hồng Ngọc	06	6	1998	Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24997	Ông Hoàng Thiên Phú	04	9	1997	Xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1739	20	9	2024
24998	Ông Trần Cao Hồ Phúc	11	9	1998	Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
24999	Bà Nguyễn Thị Minh Phương	10	7	1995	Phường 2, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25000	Ông Trần Tây Sơn	28	12	1978	Phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1739	20	9	2024
25001	Ông Trần Văn Sỹ	18	9	1994	Xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	1739	20	9	2024
25002	Ông Lê Mạnh Tài	12	9	1995	Xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1739	20	9	2024
25003	Bà Hồ Thị Thanh Tâm	03	01	1995	Phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25004	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	30	5	1998	Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024

25005	Bà Hà Thị Phương Thảo	25	12	1994	Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25006	Ông Đặng Tất Thắng	06	6	1997	Xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25007	Bà Chử Thị Kim Thu	14	3	1996	Thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	1739	20	9	2024
25008	Bà Hà Thị Thu Thủy	20	02	1992	Xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	1739	20	9	2024
25009	Bà Trần Trương Thanh Thủy	31	7	1992	Thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	1739	20	9	2024
25010	Bà Nguyễn Thị Kiều Trang	11	01	1983	Phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25011	Bà Đinh Thị Minh Trang	11	7	1995	Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25012	Bà Lê Nguyên Huyền Trang	10	12	1998	Phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1739	20	9	2024
25013	Bà Nguyễn Thị Minh Trang	07	7	1996	Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25014	Bà Trần Thị Kiều Trân	25	8	1998	Phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25015	Bà Kim Thị Diễm Trinh	10	11	1992	Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25016	Ông Hoàng Võ Minh Tuấn	24	01	1995	Phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	1739	20	9	2024
25017	Ông Văn Chí Tuấn	01	2	1989	Phường 1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024

25018	Ông Nguyễn Thanh Tùng	10	3	1993	Xã Các Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	1739	20	9	2024
25019	Ông Lê Trung Tuyển	26	9	1995	Thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	1739	20	9	2024
25020	Bà Đinh Thị Khánh Vân	26	01	1996	Phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	1739	20	9	2024
25021	Bà Trần Thị Thu Yến	04	7	1993	Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	1739	20	9	2024
25022	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	11	10	1995	Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	1739	20	9	2024
25023	Bà Lữ Kiều An	10	6	1997	Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1823	02	10	2024
25024	Bà Hồ Thị Thúy An	17	4	1994	Xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	1823	02	10	2024
25025	Bà Bùi Mai Anh	10	02	1997	Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	1823	02	10	2024
25026	Ông Phạm Văn Công	20	8	1994	Phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	1823	02	10	2024
25027	Ông Chu Hồng Danh	06	9	1995	Xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1823	02	10	2024
25028	Bà Nguyễn Thị Dung	16	4	1996	Xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	1823	02	10	2024
25029	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	30	10	1998	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	1823	02	10	2024
25030	Ông Nguyễn Nhật Dương	29	7	1997	Xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1823	02	10	2024

25031	Ông Võ Thành Đạt	13	10	1995	Phường 17, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25032	Ông Trần Hoài Định	05	11	1997	Xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	1823	02	10	2024
25033	Ông Trần Ngọc Hiếu	13	8	1991	Phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25034	Bà Mai Thị Huế	02	5	1987	Phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25035	Ông Đào Anh Huy	01	11	1997	Xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	1823	02	10	2024
25036	Bà Trương Lê Thu Huyền	06	6	1997	Phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	1823	02	10	2024
25037	Ông Nguyễn Thanh Lâm	25	11	1997	Phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà	1823	02	10	2024
25038	Bà Nguyễn Khánh Linh	28	8	1997	Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25039	Bà Nguyễn Phùng Ngọc Linh	11	7	1995	Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25040	Bà Nguyễn Thị Nguyệt Nga	26	01	1997	Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25041	Bà Phạm Thị Bích Ngọc	06	10	1993	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	1823	02	10	2024
25042	Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên	15	10	1998	Thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	1823	02	10	2024
25043	Bà Trần Thị Yến Nhi	17	12	1997	Phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	1823	02	10	2024

25044	Bà Trần Thị Cẩm Nhung	17	6	1983	Xã Đắc Môl, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông	1823	02	10	2024
25045	Ông Trần Thành Nôi	01	02	1978	Phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25046	Bà Đặng Thị út Pha	26	10	1997	Xã Tân Hưng, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	1823	02	10	2024
25047	Ông Trần Thịnh Phát	19	9	1997	Xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	1823	02	10	2024
25048	Bà Hoàng Thị Ngọc Phụng	14	3	1998	Phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1823	02	10	2024
25049	Ông Đỗ Quốc Qui	07	6	1996	Xã Đông Hưng A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	1823	02	10	2024
25050	Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyền	20	3	1996	Xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	1823	02	10	2024
25051	Ông Cao Quốc Thành	02	02	1996	Xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	1823	02	10	2024
25052	Ông Hồ Sỹ Thắng	28	12	1996	Phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	1823	02	10	2024
25053	Bà Nguyễn Thị Thoa	03	7	1993	Phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25054	Bà Nguyễn Quỳnh Thơ	18	5	1998	Phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1823	02	10	2024
25055	Bà Nguyễn Thị Thơm	20	3	1992	Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	1823	02	10	2024
25056	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	26	6	1998	Xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024

25057	Ông Mai Chí Tín	09	10	1991	Phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1823	02	10	2024
25058	Ông Trương Minh Toàn	21	10	1993	Phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1823	02	10	2024
25059	Bà Nguyễn Ngọc Bích Trâm	05	02	1985	Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25060	Ông Cái Phước Tri	01	3	1997	Xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	1823	02	10	2024
25061	Bà Lê Khánh Trinh	24	10	1996	Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25062	Ông Lê Đức Trung	28	6	1995	Xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	1823	02	10	2024
25063	Bà Hồ Thị Thủy Tú	05	11	1996	Phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà	1823	02	10	2024
25064	Bà Nguyễn Hoàng Phương Uyên	02	02	1998	Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25065	Bà Ca Lê Thanh Vy	01	10	1997	Xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà	1823	02	10	2024
25066	Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến	10	6	1997	Phường 3, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	1823	02	10	2024
25067	Ông Võ Văn Bình	12	10	1964	Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1823	02	10	2024
25068	Bà Trần Thị Thanh Hằng	23	11	1998	Phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	1863	07	10	2024
25069	Ông Lương Anh Chính	27	12	1993	Phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024

25070	Ông Trần Trọng Nam	03	11	1998	Xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25071	Ông Phạm Ngọc Hà	13	6	1981	Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25072	Ông Vũ Anh Tuấn	03	6	1976	Phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25073	Ông Nguyễn Anh Vũ	15	11	1995	Phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25074	Bà Nguyễn Thị Đước	10	5	1981	Phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25075	Bà Lê Quỳnh Hương	01	5	1998	Xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	1863	07	10	2024
25076	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	31	10	1997	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25077	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	11	6	1984	Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25078	Bà Nguyễn Thị Xuyên	04	3	1996	Xã Trung Kiên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	1863	07	10	2024
25079	Bà Trịnh Khánh Ly	25	3	1998	Thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình	1863	07	10	2024
25080	Bà Nguyễn Thùy Dung	21	6	1996	Phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25081	Bà Lê Thị Vân Hà	29	11	1984	Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25082	Bà Trần Nguyệt Minh	11	6	1977	Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024

25083	Ông Ngô Hoàn	31	12	1993	Phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	1863	07	10	2024
25084	Bà Nguyễn Thị Hà	22	8	1981	Phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	1863	07	10	2024
25085	Ông Đặng Văn Sử	10	7	1963	Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1870	08	10	2024
25086	Ông Võ Quốc Tuấn	30	9	1963	Phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1870	08	10	2024
25087	Ông Hoàng Hữu Thanh	20	8	1963	Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1870	08	10	2024
25088	Bà Nguyễn Ngọc Sơn Trà	29	10	1996	Xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	1870	08	10	2024
25089	Bà Nguyễn Thị Hải Anh	20	5	1997	Phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	1870	08	10	2024
25090	Bà Lê Thị Ngọc Lan	23	8	1996	Xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1870	08	10	2024
25091	Bà Bùi Thị Nga	21	11	1994	Xã Đình Tổ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	1870	08	10	2024
25092	Bà Bùi Thị Dương	16	4	1996	Xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	1870	08	10	2024
25093	Bà Nguyễn Thị Quý	21	02	1993	Phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1870	08	10	2024
25094	Bà Dương Thái Hà Anh	22	11	1998	Phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	1870	08	10	2024
25095	Ông Trịnh Văn Phương	28	6	1981	Xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	1870	08	10	2024

25096	Ông Nguyễn Trọng Quý	20	3	1986	Xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	1872	08	10	2024
25097	Bà Nông Thị Hồng Hạnh	09	6	1991	Phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1872	08	10	2024
25098	Ông Lê Huỳnh Đức	06	5	1996	Xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	1872	08	10	2024
25099	Ông Hoàng Văn Thắng	10	8	1994	Xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	1872	08	10	2024
25100	Bà Trần Thị Việt Trinh	24	3	1996	Xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	1872	08	10	2024
25101	Bà Trần Thị Liên	06	9	1988	Thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên	1872	08	10	2024
25102	Bà Lê Thị Kiều My	03	3	1994	Xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	1872	08	10	2024
25103	Bà Đào Thị Thu Hà	28	11	1980	Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1872	08	10	2024
25104	Ông Vũ Văn Đông	16	11	1992	Xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024
25105	Bà Nguyễn Kim Huệ	14	3	1988	Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024
25106	Ông Lại Quyết Tiến	17	10	1981	Phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024
25107	Bà Đào Thị Thơ	07	02	1998	Xã Ea Bhook, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	1872	08	10	2024
25108	Ông Phùng Nguyễn Long	25	12	1976	Phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024

25109	Ông Nguyễn Công Thao	12	8	1971	Phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024
25110	Bà Huỳnh Ngọc Quý Duyên	23	5	1993	Phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1872	08	10	2024
25111	Bà Sùng Thị Mai	28	01	1968	Phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	1872	08	10	2024
25112	Bà Trịnh Thị Công	25	8	1994	Thị trấn Châu ỏ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	1872	08	10	2024
25113	Bà Trần Thị Yến Trinh	28	12	1984	Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	1872	08	10	2024
25114	Bà Trần Thị Bích Thủy	28	3	1968	Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1872	08	10	2024
25115	Ông Phạm Minh Tuyên	02	5	1963	Phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	1872	08	10	2024
25116	Ông Hà Văn Vinh	24	4	1963	Xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	1872	08	10	2024
25117	Ông Ngô Huỳnh Tuấn Duy	05	10	1998	Xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	1879	09	10	2024
25118	Bà Đỗ Thị Duyên Duyên	25	02	1995	Thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	1879	09	10	2024
25119	Ông Nguyễn Minh Đạt	25	5	1993	Xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1879	09	10	2024
25120	Bà Lâm Thị Hằng	02	10	1996	Xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	1879	09	10	2024
25121	Bà Hoàng Thị Thu Hằng	03	9	1992	Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	1879	09	10	2024

25122	Bà Đinh Thị Hậu	01	02	1998	Xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	1879	09	10	2024
25123	Ông Nguyễn Văn Hậu	20	9	1995	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	1879	09	10	2024
25124	Bà Nguyễn Thị Thái Hiền	18	10	1998	Xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	1879	09	10	2024
25125	Ông Bùi Huy Hoàng	03	6	1996	Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1879	09	10	2024
25126	Ông Phạm Huy Hoàng	05	11	1997	Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	1879	09	10	2024
25127	Ông Võ Quang Hùng	10	7	1990	Xã An Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	1879	09	10	2024
25128	Bà Lê Thị Bích Huyền	17	3	1995	Xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1879	09	10	2024
25129	Bà Nguyễn Thị Diễm Khoa	07	7	1997	Xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	1879	09	10	2024
25130	Bà Nguyễn Phan Thiên Kim	09	01	1998	Phường 13, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25131	Bà Nguyễn Hoàng Lan	25	7	1997	Phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1879	09	10	2024
25132	Bà Phạm Thị Trúc Lệ	02	12	1998	Xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25133	Bà Bùi Thị Ly Ly	09	9	1997	Thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	1879	09	10	2024
25134	Ông Nguyễn Minh	11	11	1995	Xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	1879	09	10	2024

25135	Bà Nguyễn Trần Phúc Năng	18	11	1985	Phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà	1879	09	10	2024
25136	Ông Trần Đại Nghĩa	22	01	1991	Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25137	Bà Huỳnh Thị Thảo Nguyên	28	9	1998	Phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25138	Bà Nguyễn Lý Yến Nhi	05	9	1998	Phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1879	09	10	2024
25139	Bà Nguyễn Thị Nhung	05	5	1996	Phường Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25140	Bà Nguyễn Thị Nhung	15	02	1988	Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	1879	09	10	2024
25141	Bà Hoàng Thị Thảo Như	23	3	1997	Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	1879	09	10	2024
25142	Bà Huỳnh Thị Kim Oanh	17	5	1997	Xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25143	Bà Nguyễn Lê Trúc Phương	22	5	1995	Phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà	1879	09	10	2024
25144	Bà Lưu Thị Hoài Phương	02	01	1997	Thị trấn nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	1879	09	10	2024
25145	Bà Nguyễn Ngọc Xuân Quỳnh	26	4	1994	Phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	1879	09	10	2024
25146	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	10	02	1995	Phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1879	09	10	2024
25147	Bà Đặng Hồng Phương Thảo	31	01	1998	Xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	1879	09	10	2024

25148	Bà Đặng Thị Thu Thảo	12	10	1995	Xã Ea Ral, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	1879	09	10	2024
25149	Bà Nguyễn Thị Uyên Thi	07	12	1993	Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25150	Bà Trần Thị Thanh Thi	17	02	1996	Phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1879	09	10	2024
25151	Bà Trần Thị Lệ Thu	25	7	1993	Xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	1879	09	10	2024
25152	Bà Dương Hạ Thương	19	01	1990	Phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25153	Bà Võ Nguyễn Anh Thương	20	12	1997	Xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1879	09	10	2024
25154	Bà Lương Thị Thanh Tiên	01	3	1993	Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25155	Bà Bùi Thị Huyền Trang	28	8	1990	Xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	1879	09	10	2024
25156	Bà Lê Thị Thùy Trang	05	10	1995	Xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	1879	09	10	2024
25157	Bà Phạm Thùy Trang	02	6	1986	Phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25158	Bà Lê Thùy Trang	15	4	1996	Phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25159	Ông Phạm Văn Triều	22	10	1994	Phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024

25160	Bà Nguyễn Tú Trinh	20	7	1996	Xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	1879	09	10	2024
25161	Bà Trần Thị Việt Trinh	04	4	1993	Xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25162	Ông Trần Văn Tuấn	29	12	1996	Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1879	09	10	2024
25163	Ông Đặng Bá Tùng	08	9	1998	Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25164	Bà Võ Lê Vân	20	01	1995	Thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	1879	09	10	2024
25165	Ông Lê Quang Việt	16	7	1990	Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	1879	09	10	2024
25166	Ông Huỳnh Nhật Vinh	27	3	1995	Xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	1879	09	10	2024
25167	Ông Dương Trần Cát Vũ	02	7	1991	Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	1879	09	10	2024
25168	Bà Khê Hồng Hải Yến	24	10	1995	Xã Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	1879	09	10	2024
25169	Bà Lê Đông Nghi	01	4	1991	Phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	1883	10	10	2024
25170	Ông Lê Hoàng Gia Huy	30	10	1997	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1883	10	10	2024
25171	Ông Nguyễn Tiến Minh	17	02	1992	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1883	10	10	2024
25172	Ông Lê Minh Phúc	06	6	1998	Xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	1883	10	10	2024

25186	Phạm Thị Thu Thắm	1	6	1996	Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1884	10	10	2024
25187	Đoàn Thị Kiều Trang	22	10	1990	Phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1884	10	10	2024
25188	Bùi Ngọc Thạch Thảo	6	5	1997	Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai	1884	10	10	2024
25189	Nguyễn Hoàng Quốc Duy	16	10	1981	Phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1884	10	10	2024
25190	Trương Thị Minh Nga	7	10	1997	Thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	1884	10	10	2024
25191	Nguyễn Thị Mai	11	8	1992	Phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	1884	10	10	2024
25192	Trần Thùy Dung	6	6	1993	Xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1884	10	10	2024
25193	Đỗ Thành Ân	22	12	1981	Phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25194	Nguyễn Thị Quyên	19	10	1992	Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25195	Nguyễn Thị Minh Nhật	4	2	1997	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	1884	10	10	2024
25196	Nguyễn Thị Dịu	11	7	1980	Xã Minh Hoàng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	1884	10	10	2024
25197	Hồ Thị Phượng	5	8	1996	Xã Thạch Trị, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	1884	10	10	2024

25198	Trịnh Thị Hào	11	6	1997	Phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	1884	10	10	2024
25199	Ngô Trọng Nghĩa	15	8	1982	Xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25200	Nguyễn Thị Kim Ngân	23	12	1998	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25201	Trần Thị Mỹ Hạnh	28	1	1993	Xã Dị Chế, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	1884	10	10	2024
25202	Nguyễn Thị Hưng	26	11	1976	Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25203	Trần Thái Đức	15	11	1985	Xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	1884	10	10	2024
25204	Trần Tiến Cường	10	12	1985	Phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1884	10	10	2024
25205	Nguyễn Duy Chiến	18	8	1985	Phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1884	10	10	2024
25206	Ngô Bằng Đoan	15	8	1973	Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	1884	10	10	2024
25207	Đỗ Khắc Dương	2	7	1979	Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1884	10	10	2024
25208	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	11	3	1997	Xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1948	15	10	2024
25209	Chế Hoàng Dũng	25	12	1997	Phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1948	15	10	2024
25210	Lê Trọng Đăng Huy	1	9	1998	Phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024

25211	Nguyễn Văn Lâm	5	11	1997	Xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông	1948	15	10	2024
25212	Nguyễn Kim Liên	17	11	1996	Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024
25213	Trịnh Quốc Mỹ Linh	13	4	1998	Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1948	15	10	2024
25214	Nguyễn Ngọc Luân	11	6	1997	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	1948	15	10	2024
25215	Nguyễn Vũ Kim Ngân	14	4	1997	Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024
25216	Nguyễn Thị Thúy Nhi	3	9	1996	Xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	1948	15	10	2024
25217	Nguyễn Tấn Phát	5	9	1996	Phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	1948	15	10	2024
25218	Lê Thị Như Quỳnh	16	11	1998	Xã Quảng Phú, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	1948	15	10	2024
25219	Phạm Thị Minh Tâm	26	6	1993	Xã Đak Krong, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	1948	15	10	2024
25220	Nguyễn Dương Thanh	17	9	1996	Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024
25221	Lê Thị Thủy	5	11	1992	Phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	1948	15	10	2024
25222	Quách Thị Thu	3	6	1997	Xã Trà Sơn, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	1948	15	10	2024
25223	Phạm Minh Tiến	23	9	1995	Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024

25224	Bùi Thị Hương Trà	22	4	1997	Phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024
25225	Nguyễn Thị Thanh Trà	20	11	1998	Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1948	15	10	2024
25226	Võ Thị Quỳnh Trâm	18	2	1995	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	1948	15	10	2024
25227	Nguyễn Thị Vân	19	11	1997	Xã Ninh Sơn, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	1948	15	10	2024
25228	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	19	4	1996	Xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	1948	15	10	2024
25229	Trần Thị Xuân	20	8	1997	Xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	1948	15	10	2024
25230	Trịnh Thế Phước	29	2	1992	Xã Bình Trị, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	1949	15	10	2024
25231	Nguyễn Thị Thanh Hải	27	1	1985	Thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	1949	15	10	2024
25232	Nguyễn Thị Thu Thương	10	5	1987	Phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1949	15	10	2024
25233	Phan Thị Thanh Trúc	15	3	1998	Xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	1949	15	10	2024
25234	Phan Thị Bé Tư	12	2	1985	Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	1949	15	10	2024
25235	Đoàn Thị Hồng Mơ	15	2	1987	Thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1949	15	10	2024
25236	Hoàng Thị Thúy Quỳnh	20	5	1997	Xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	1949	15	10	2024

25237	Trần Duy Cảnh	10	2	1989	Phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	1949	15	10	2024
25238	Ngô Quang Doanh	29	7	1963	Xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	1949	15	10	2024
25239	Đặng Tuấn Bình	15	8	1963	Phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1949	15	10	2024
25240	Nguyễn Đình Trung	16	4	1963	Phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1949	15	10	2024
25241	Nguyễn Xuân Phách	9	8	1963	Phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1949	15	10	2024